



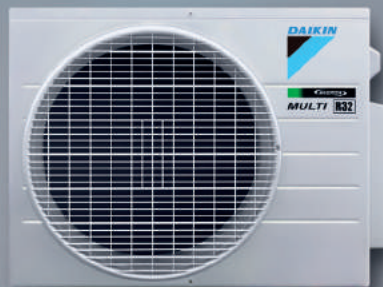
VN PCARTH1706R1

multi S

Làm lạnh nhanh hơn 40%

Tiết kiệm điện năng 30%

Bền bỉ và hoàn hảo cho căn hộ chung cư



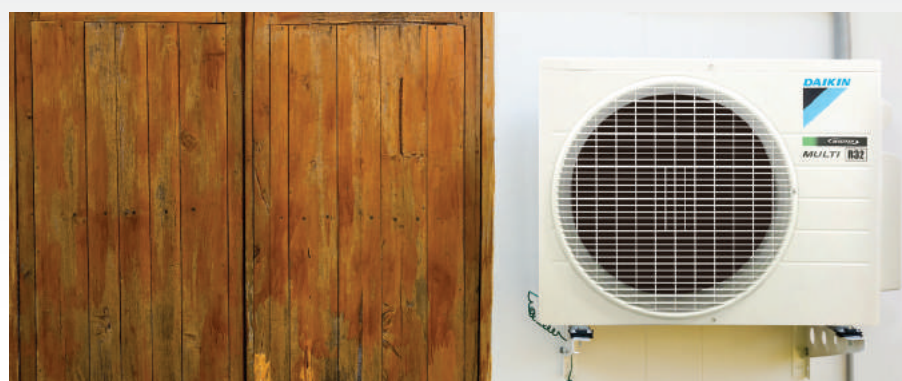
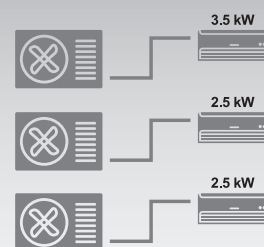
GIỚI THIỆU



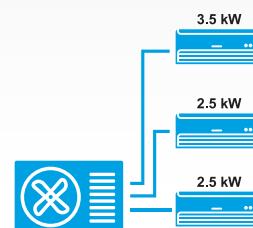
HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ MULTI LÀ GÌ?

Hệ thống điều hòa không khí Multi là máy điều hòa không khí với máy nén đơn (dàn nóng đơn) có thể kết nối với nhiều dàn lạnh. Hệ thống hoàn hảo dành cho các loại nhà nhỏ với không gian lắp đặt dàn nóng hạn chế như chung cư, trả lại không gian ban công cho người sử dụng. Bằng cách giảm số lượng dàn nóng, hệ thống điều hòa không khí Multi cũng góp phần làm giảm độ ồn cùng với việc đi dây điện quá nhiều và nhiệt thải tích tụ gây ra hiện tượng quần gió sự cố cho hệ thống.

HỆ THỐNG HAI DÀN RỜI



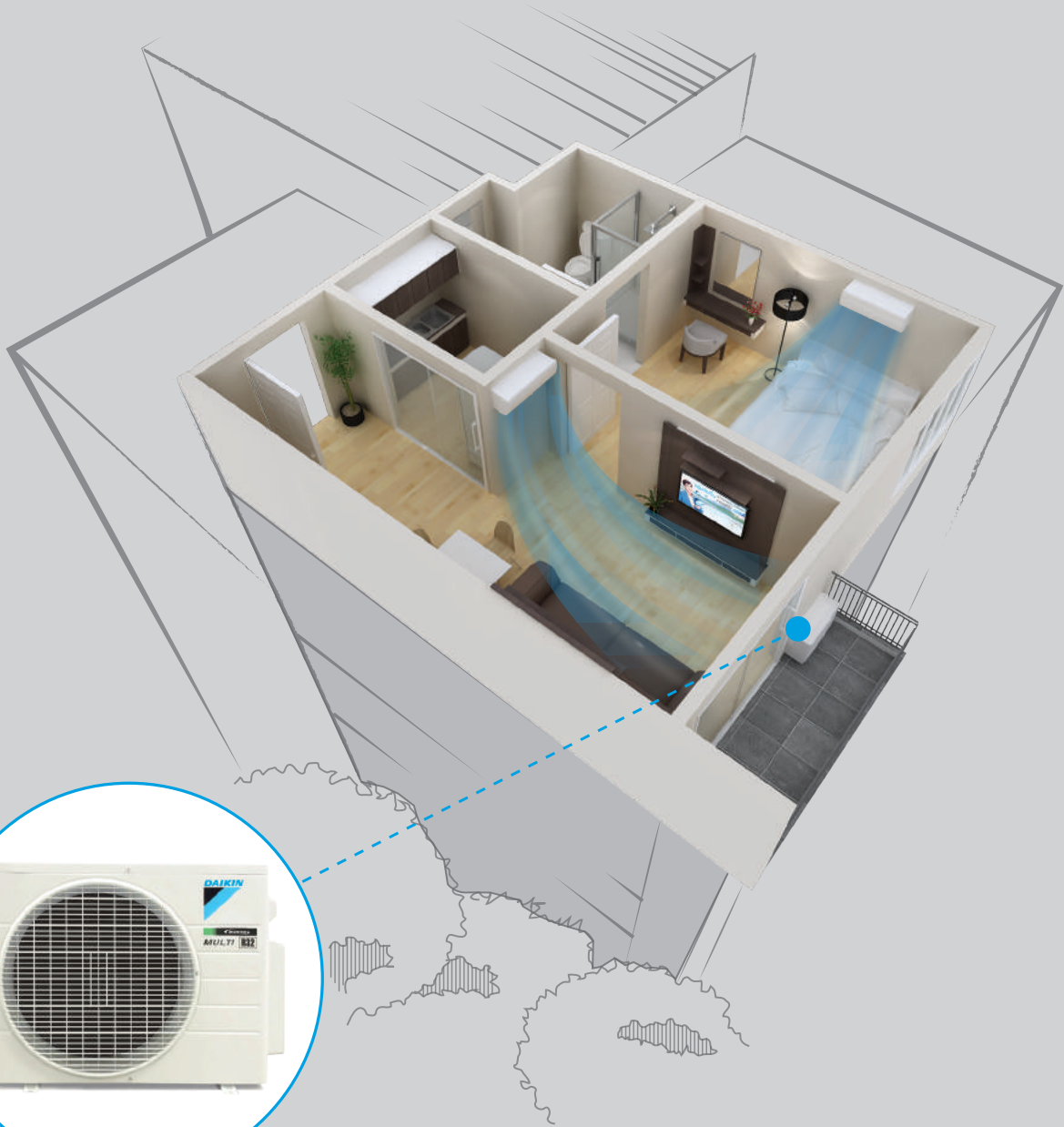
MULTI S



DAIKIN LÀ NHÀ SẢN XUẤT HỆ THỐNG MULTI HÀNG ĐẦU

Năm 1969, Daikin phát triển hệ thống điều hòa không khí Multi tại Nhật Bản. Hơn 45 năm kể từ mốc thời gian này, chúng tôi đã gây dựng danh tiếng trên toàn thế giới dựa vào chất lượng, độ tin cậy và công nghệ tiên tiến được tích hợp trong các sản phẩm của chúng tôi. Hệ thống điều hòa không khí Multi của Daikin chỉ cần một dàn nóng đơn để duy trì sự thoải mái tối ưu cho nhiều phòng. Rất nhiều tiện ích của hệ thống Multi được tăng cường nhờ công nghệ điều khiển DC inverter của Daikin.

Tiên phong trong lĩnh vực
điều hòa không khí Multi



LỢI ÍCH CỦA HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ MULTI ĐỐI VỚI CÁC CĂN HỘ CHUNG CƯ

Ngày nay, căn hộ chung cư ngày càng phổ biến, đặc biệt tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và những thành phố lớn. Cư dân của những chung cư này tận hưởng những tiện ích gần như ở gần trung tâm thành phố và các khu mua sắm mà không phải đối mặt với tình trạng giao thông căng thẳng. Phần lớn các căn hộ, chung cư có từ 1 đến 3 phòng ngủ; với diện tích từ khoảng 40 đến 120m²



DÀNH CHO DÂN DỤNG

Chung cư

Máy điều hòa nào phù hợp với căn hộ của tôi?

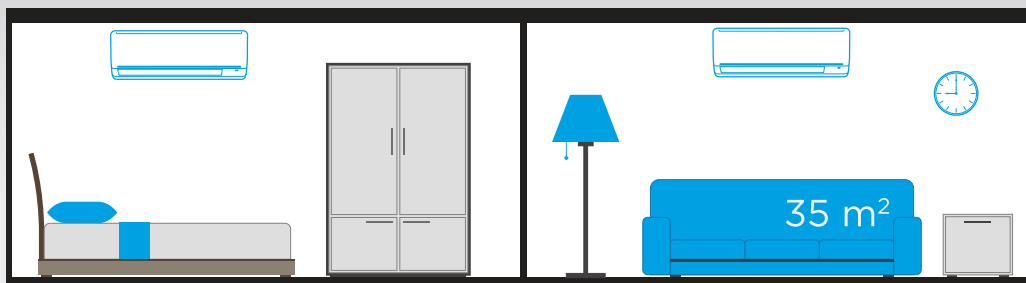


DIỆN TÍCH

40m² - 70m²

1 phòng khách

1 Phòng ngủ



Số người

2 người

Thời gian hoạt động

Ngày trong tuần: Phòng khách (từ 6h tối - 10h tối)
Phòng ngủ (từ 10h tối - 6h sáng)
Ngày nghỉ: Phòng khách (từ 8h sáng - 10h tối)
Phòng ngủ (từ 10h tối - 8h sáng)

SẢN PHẨM ĐỀ XUẤT CHO CĂN HỘ NHỎ

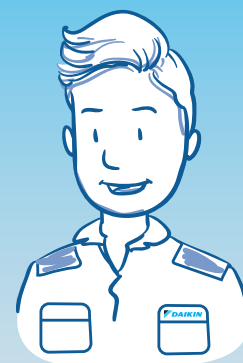
Bạn có thể chọn loại 2 dàn hoặc hệ Multi. Mặc dù việc chọn lựa phụ thuộc vào nhu cầu sử dụng và việc tối đa hóa không gian, tôi đề xuất bạn dùng hệ Multi, đặc biệt là Multi S. Do ít khi chúng ta bật điều hòa cùng lúc ở cả 2 phòng, nên hệ multi là phù hợp nhất đối với nhu cầu này đồng thời hệ thống có thể cung cấp công suất cao hơn khi một dàn lạnh hoạt động. Kết quả là phòng được làm lạnh nhanh hơn và có thêm không gian ban công cho các mục đích sử dụng khác.

MULTI S

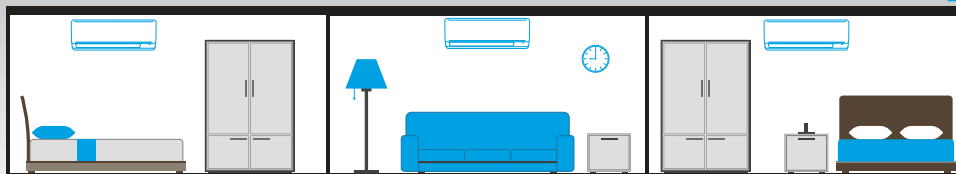
Tối đa 3 dàn lạnh



MKC50RVMV



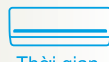
Máy điều hòa nào phù hợp với căn hộ của tôi?



DIỆN TÍCH

90 m²1 phòng khách
2 phòng ngủ

Số người

2 vợ chồng
+ 2 con

Thời gian hoạt động

Ngày trong tuần: Phòng khách (từ 7h sáng-9h sáng)
2 Phòng ngủ (từ 10h tối-7h sáng)
Ngày nghỉ: Phòng khách (từ 9h sáng-10h tối)
2 Phòng ngủ (từ 10h tối-9h sáng)

Căn hộ lớn

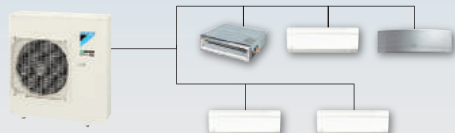
SẢN PHẨM ĐỀ XUẤT CHO
CĂN HỘ LỚN

Có nhiều nhu cầu sử dụng trong căn hộ lớn. Vì vậy tôi đề xuất sử dụng hệ Multi NX hoặc VRV IV S. Cả 2 đều có thể cung cấp đủ công suất cho nhu cầu. Multi NX cho phép bạn lựa chọn nhiều kiểu dàn lạnh với số lượng kết nối tối đa 5 phòng. Dàn lạnh có loại treo tường và giấu trần nổi ống gió. Nếu bạn muốn công suất lớn hơn, có thể chọn VRV IV S.



SUPER MULTI NX

Tối đa 5 dàn lạnh



VRV IV S SERIES

Tối đa 8 dàn lạnh

* Dòng 5HP



Máy điều hòa nào phù hợp với nhà tôi?



Số lượng

4-6 người



Thời gian hoạt động

Cả ngày



Diện tích

Toàn bộ căn nhà



VILLA

SẢN PHẨM ĐỀ XUẤT CHO
NHÀ RIÊNG, VILLA

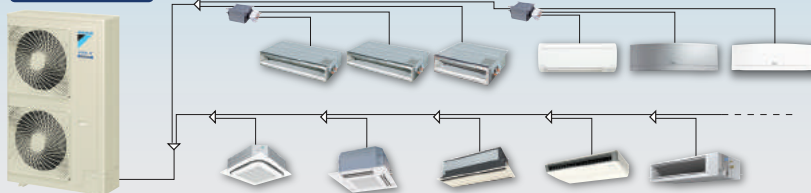
Nếu bạn có đủ không gian để lắp đặt dàn nóng, bạn có thể lựa chọn rất nhiều loại máy điều hòa, kể cả loại treo tường 2 dàn hoặc hệ VRV IV S. Đối với những khách hàng vừa muốn duy trì không gian sạch đẹp cho cảnh quan bên ngoài vừa muốn công suất cao thì hệ VRV IV S là lựa chọn tối ưu.



VRV IV S SERIES

Tối đa 14 dàn lạnh

* Dòng 9HP



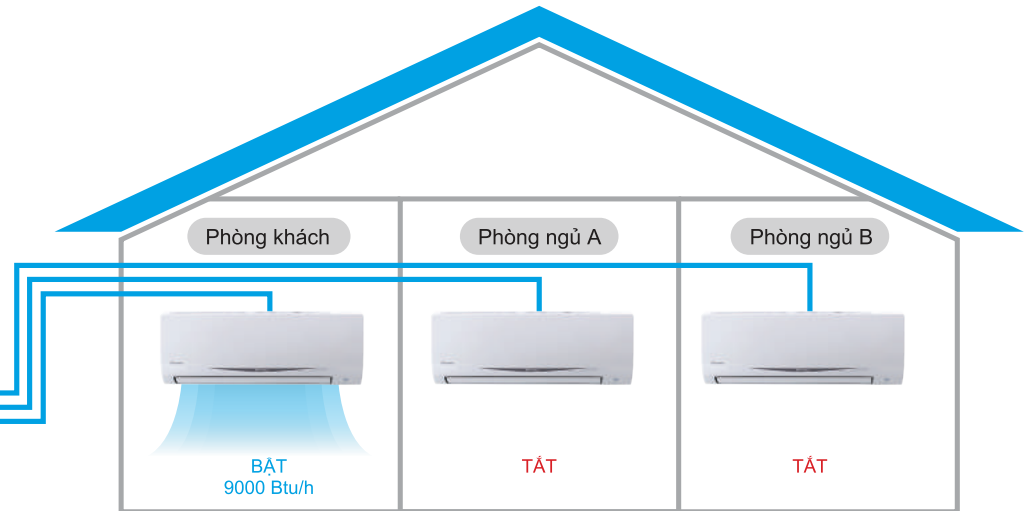
ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

Đối với Multi S, một dàn nóng có thể kết nối với 3 dàn lạnh. Trường hợp vận hành một dàn lạnh, tất cả công suất sẽ tập trung cho một phòng tối đa 3.43 kW. So với hệ thống hai dàn rời, Multi S có thể cung cấp công suất lạnh cao hơn khi vận hành cho một phòng.

TRƯỜNG HỢP 1 DÀN LẠNH VẬN HÀNH (MULTI)

MULTI S

Tối đa
3
Dàn lạnh

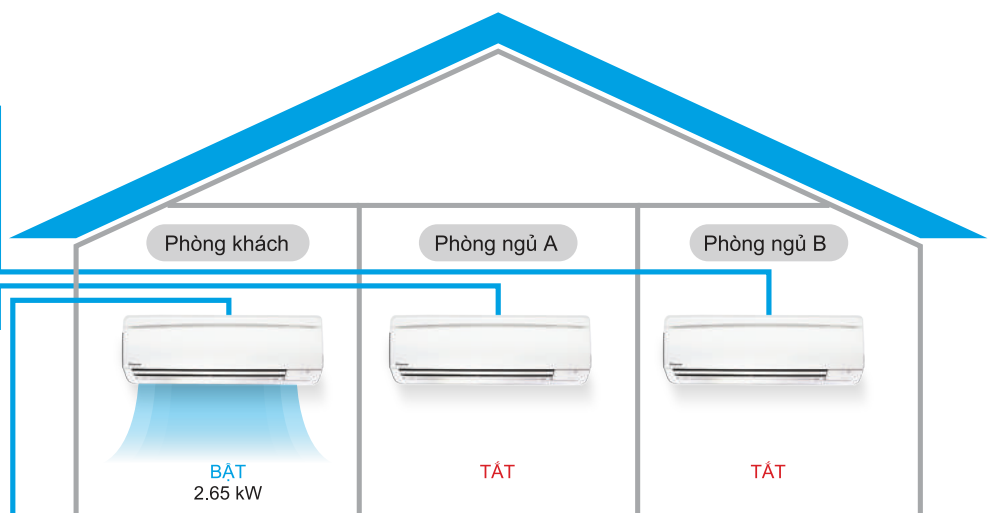


Công suất tối đa 3.43 kW

Công suất lạnh cao hơn
máy điều hòa hai dàn rời

TRƯỜNG HỢP 1 DÀN LẠNH VẬN HÀNH (HAI DÀN RỜI)

HAI DÀN RỜI (KHÔNG INVERTER)

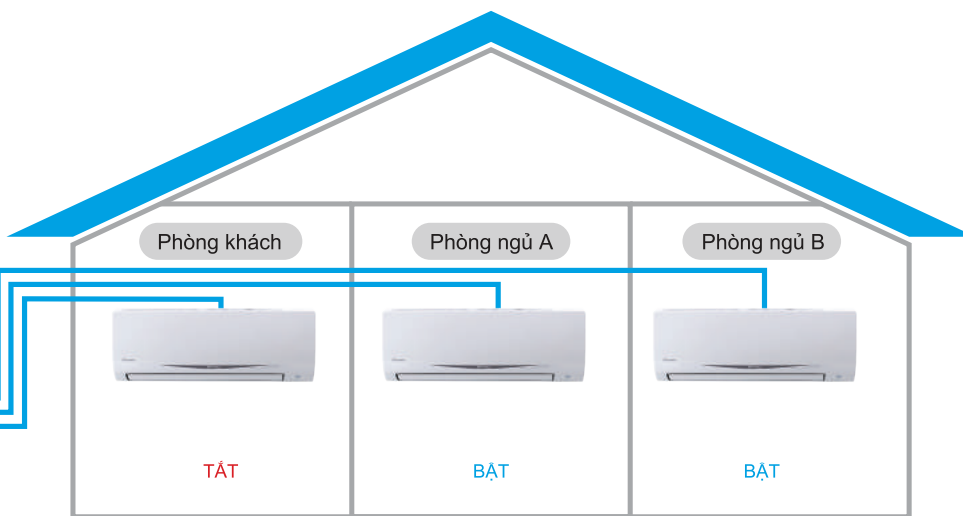


2 DÀN LẠNH VẬN HÀNH (MULTI)

Trường hợp vận hành 2 dàn lạnh, Multi S vẫn có thể cung cấp cùng công suất lạnh như hệ hai dàn rời.

MULTI S

Tối đa
3 Dàn lạnh



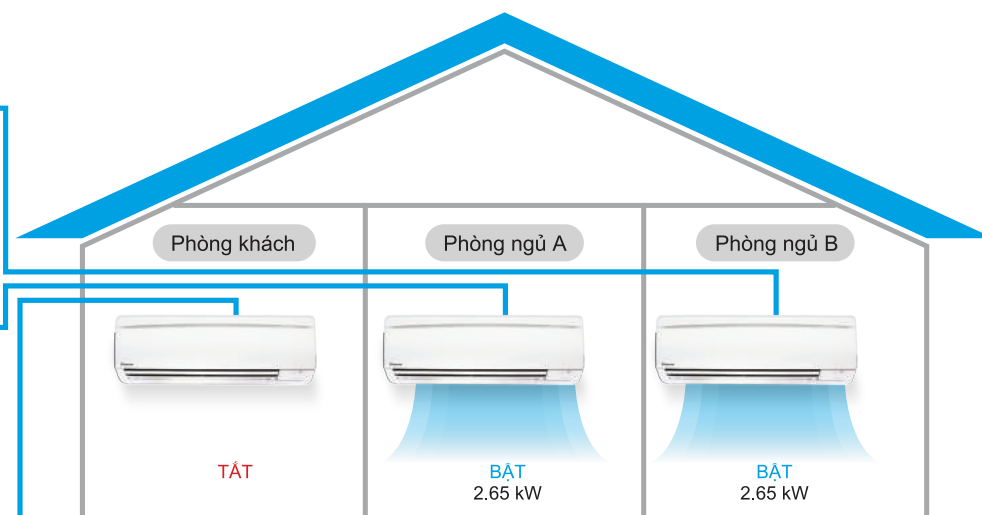
Công suất tối đa 2.65 kW

Công suất tối đa 2.65 kW

Cung cấp cùng công suất lạnh với hệ hai dàn rời.

2 DÀN LẠNH VẬN HÀNH (HAI DÀN RỜI)

HAI DÀN RỜI KHÔNG INVERTER



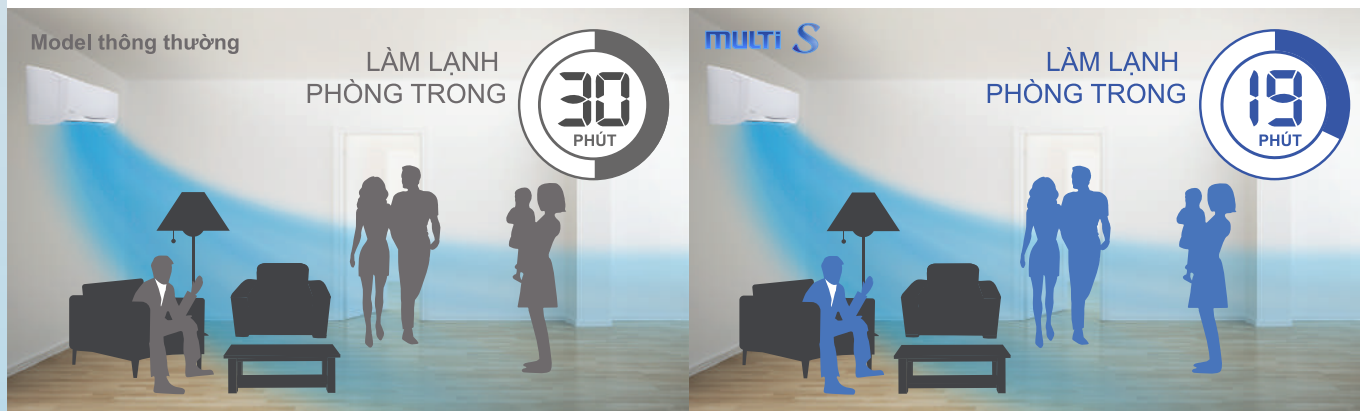
KHÁI QUÁT CÁC TÍNH NĂNG CHÍNH

1. THOẢI MÁI



LÀM LẠNH CỰC NHANH

Hệ thống điều hòa không khí Multi được thiết kế và phát triển để làm lạnh nhanh hơn so với các model thông thường. Tính năng này cực kỳ hữu ích khi nhà có khách đột xuất hoặc làm lạnh nhanh cho phòng ngủ. Chỉ cần ấn nút "Super Powerful". (Xem trang 10 để biết thêm chi tiết.)



2. TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

TIẾT KIỆM
NĂNG LƯỢNG

30
%



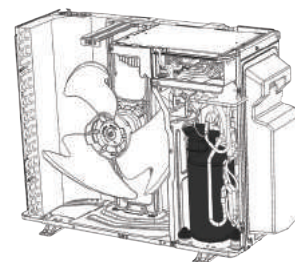
ĐIỀU KHIỂN MÔI CHẤT LẠNH THÔNG MINH

Hệ thống điều hòa không khí Multi được thiết kế và phát triển với mục đích tiết kiệm điện năng. "Công nghệ điều khiển môi chất lạnh thông minh" của Daikin cho phép hệ thống điều chỉnh lượng môi chất lạnh để mang lại hiệu suất tối ưu nhất.

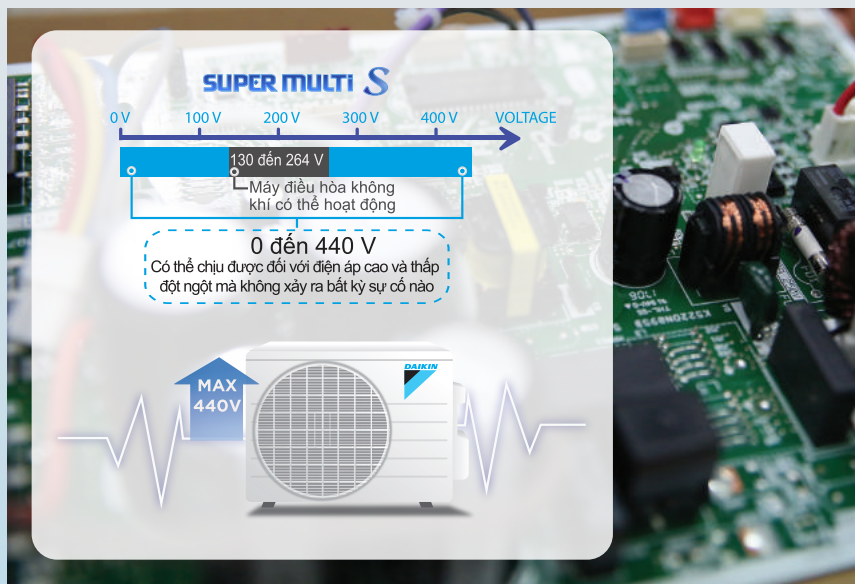
(Xem trang 13 để biết thêm chi tiết.)

MÁY NÉN DC INVERTER

Máy nén của Daikin được phát triển và sản xuất chính hãng có thể tiết kiệm 30% điện năng so với model không inverter.



3. ĐỘ BỀN CAO



HOẠT ĐỘNG TRONG ĐIỀU KIỆN ĐIỆN ÁP BIẾN ĐỘNG QUÁ CAO HOẶC QUÁ THẤP MÀ KHÔNG XẢY RA SỰ CỐ!

Bộ mạch chính có thể chịu được các biến động điện áp cao và thấp từ 130 đến 440V. Máy điều hòa không khí Daikin có thể vận hành bình thường khi điện áp trong khoảng 130 và 264V. Ngay cả khi điện áp biến động đột ngột từ 0 đến 440V, máy điều hòa không khí Daikin vẫn có thể hoạt động trở lại mà không xảy ra sự cố gì. (Xem trang 16-17 để biết thêm chi tiết.)

4. TIỆN LỢI

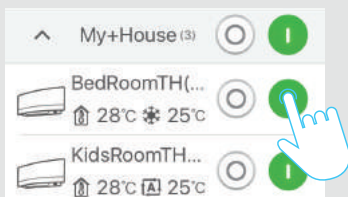
ĐIỀU KHIỂN TỪ XA BẰNG ĐIỆN THOẠI THÔNG MINH (DAIKIN MOBILE CONTROLLER)



Ngay tại công sân bay!

XUA TAN LO LẮNG!
Bất cứ khi nào, bất kỳ đâu...bạn cũng có thể điều khiển máy điều hòa nhà mình!

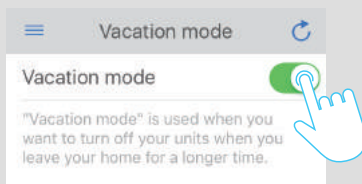
SAU MỘT NGÀY DÀI



Căn phòng mát lạnh đợi sẵn!



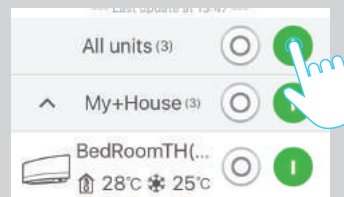
TRƯỚC KỶ NGHỈ LỄ



Sử dụng "Vacation mode" để tắt tất cả máy điều hòa.



QUÊN TẮT MÁY ĐIỀU HÒA!



Một click đơn giản để tắt điều hòa



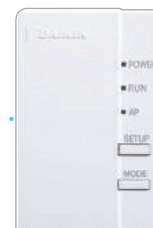
D-MOBILE VẬN HÀNH THẾ NÀO?



1 Điều chỉnh máy điều hòa sử dụng ứng dụng D-Mobile



2 Wifi router nhận dữ liệu từ điện thoại và gửi đến bộ thu tín hiệu

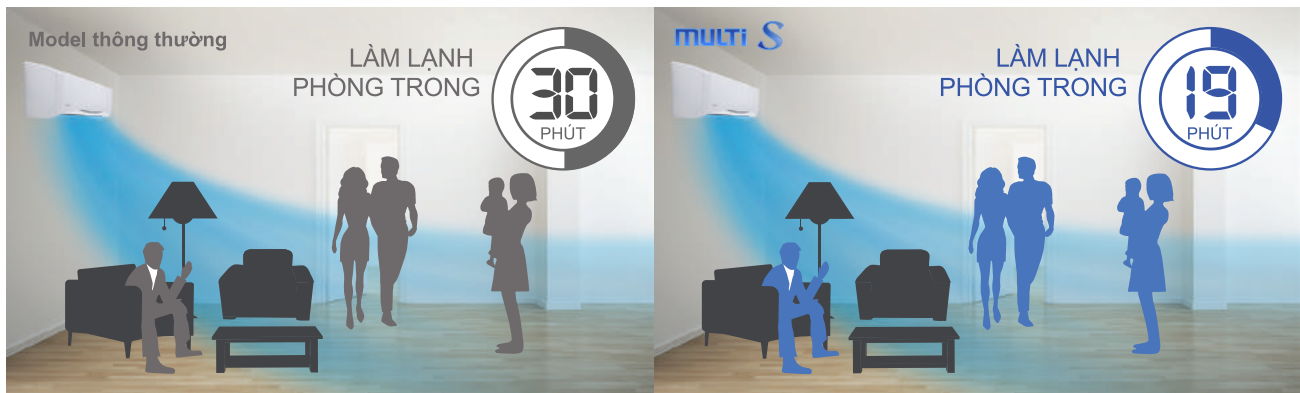


3 Bộ thu tín hiệu nhận dữ liệu và điều khiển để ngôi nhà trở nên mát mẻ từ mọi nơi.

THOẢI MÁI

Làm lạnh nhanh chóng với **Super Powerful!**

Tiện lợi khi nhà có khách đột xuất hoặc khi cần làm lạnh phòng ngủ.



ĐIỀU KIỆN: Tại vị trí 1.4m từ vị trí lắp đặt, đo thời gian nhiệt độ phòng từ khi bật máy cho đến lúc đạt đến nhiệt độ cài đặt dưới các điều kiện sau: Phòng thí nghiệm Daikin (khoảng 13m²); Nhiệt độ ngoài trời: 35°C/Độ ẩm 70%; Nhiệt độ cài đặt: 26°C; Tốc độ gió: Tự động (không inverter)/Super Powerful (Multi S); cánh đảo gió ngang: hướng xuống thấp; cánh đảo gió lên xuống: phía trước Không inverter (FTNE25MV1V9) / Super Multi S (CTKC25RVMV)

Chức năng làm lạnh cực nhanh



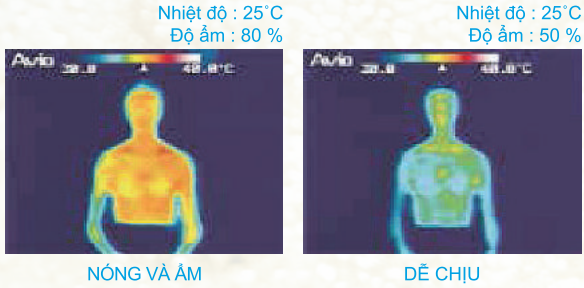
Tập trung công suất



Hệ thống điều hòa không khí Multi được thiết kế và phát triển để làm lạnh nhanh hơn so với các model thông thường. Tính năng này cực kỳ hữu ích khi nhà có khách đột xuất hoặc làm lạnh nhanh cho phòng ngủ. Chỉ cần ấn nút "Super Powerful".

DAIKIN KIỂM SOÁT ĐỘ ẨM THÔNG MINH

Chức năng này được cải tiến để gia tăng sự thoải mái cho người sử dụng bằng cách thêm tính năng kiểm soát độ ẩm giúp giảm độ ẩm trong lúc làm lạnh trong khi vẫn đạt được nhiệt độ mong muốn.



Ngay cả khi nhiệt độ phòng như nhau, bạn sẽ cảm thấy mát hơn khi độ ẩm thấp. Nguyên nhân là do cơ thể người thoát nhiệt khi mồ hôi trên da bay hơi. Khi không khí khô, mồ hôi bay hơi nhanh hơn, giải phóng một lượng lớn nhiệt trên cơ thể.

Tuy nhiên, khi không khí ẩm, nhiệt không thoát ra được và con người cảm thấy nóng và khó chịu. Hiểu rõ vấn đề này, Daikin đã phát triển công nghệ để tạo ra sự cân bằng giữa nhiệt độ và độ ẩm trong phòng.



THOẢI MÁI VỚI TỐC ĐỘ QUẠT TỰ ĐỘNG

Trong lúc cài đặt tốc độ quạt tự động, khi nhiệt độ phòng gần đạt đến nhiệt độ cài đặt, tốc độ quạt dần lạnh sẽ tự động giảm để giữ độ ẩm ở mức thấp và tránh việc dừng hoạt động. Với cách thức vận hành này, hệ thống sẽ ít gió lùa trong khi vẫn làm lạnh phòng liên tục.

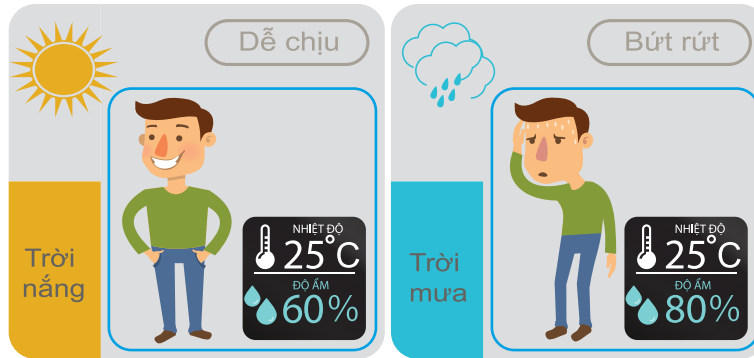
MULTI S



"Tốc độ quạt tự động" vận hành như thế nào?

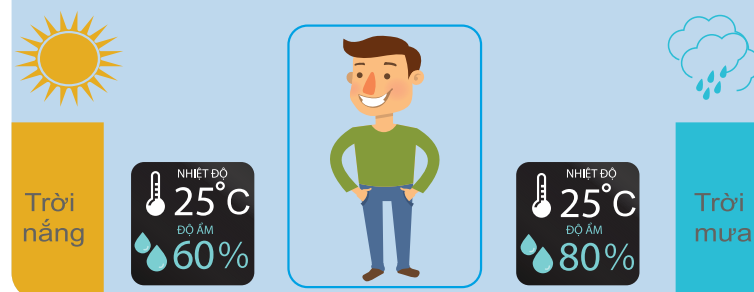
Lúc nóng	Lúc đã mát hơn
Làm lạnh phòng nhanh chóng. 28°C → 25°C	Mang lại luồng gió dễ chịu không có gió lùa.

Máy điều hòa không có chức năng Tốc độ quạt tự động



Máy điều hòa không khí với chức năng Tốc độ quạt tự động

Thoải mái cả ngày nắng lẫn ngày mưa



TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG

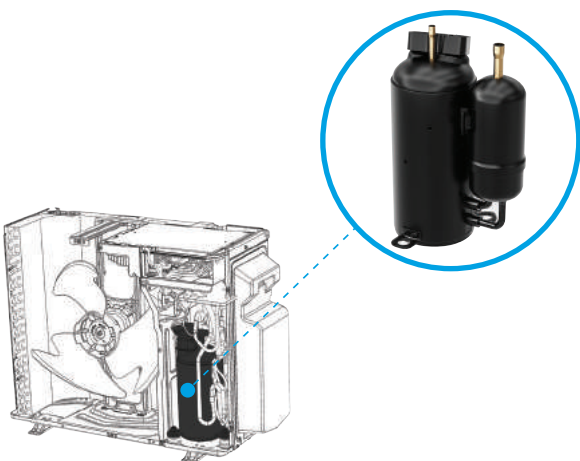


Nhờ vào những tiến bộ không ngừng về hiệu suất năng lượng, Daikin dẫn đầu thế giới về các giải pháp kiểm soát khí hậu liên quan đến hiệu suất năng lượng. Sản phẩm Multi S này cũng được thiết kế để tiết kiệm điện năng. Trọng tâm là hai thiết bị chính: máy nén và van tiết lưu, máy điều hòa không khí Daikin tiêu thụ ít điện năng hơn và điều khiển môi chất lạnh thông minh hơn những sản phẩm thông thường.



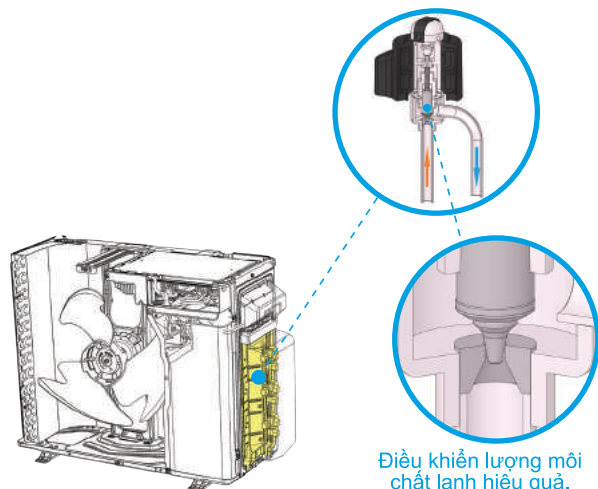
MÁY NÉN

Máy nén Daikin được thiết kế để tiêu thụ điện năng ít hơn. Trong thử nghiệm kéo dài 30 ngày so sánh dòng không Inverter và Multi S, máy nén của Multi S tiêu thụ ít hơn máy nén không inverter 30% điện năng.



VAN TIẾT LƯU

Công nghệ điều khiển môi chất lạnh thông minh của Daikin cho phép hệ thống điều chỉnh hiệu quả lượng môi chất lạnh. Độ chính xác trong điều khiển môi chất lạnh lên đến 80% tốt hơn những dòng thông thường và có thể điều khiển lúc tải thấp.



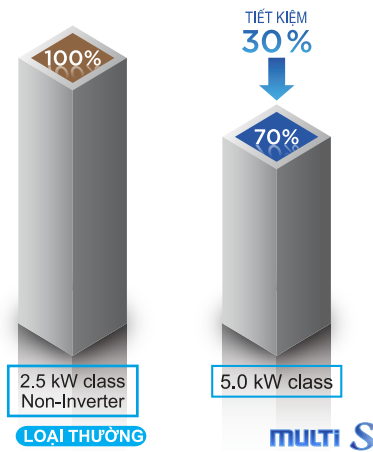
Điều khiển lượng môi chất lạnh hiệu quả.

THỬ NGHIỆM



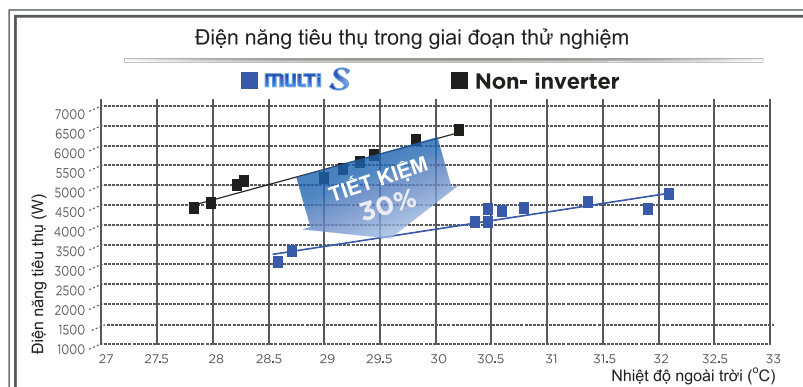
Để chứng minh Multi S hiệu quả về mặt năng lượng, chúng tôi đã tiến hành vận hành thực tế tại một chung cư từ ngày 06/03 đến ngày 06/05 năm 2017. Kết quả cho thấy Multi S tiết kiệm 30% điện năng so với model không inverter.

TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG



Ghi chú: Giá trị 100 thể hiện lượng điện đã tiêu thụ của model không inverter trong suốt 01 tháng diễn ra thử nghiệm tại Thái Lan do Daikin thực hiện.

Đồ thị hiển thị so sánh lượng điện năng tiêu thụ thực tế của dòng không inverter và Multi S



Phương pháp thử nghiệm: Điện năng tiêu thụ được so sánh trên các thiết bị thực hiện thử nghiệm trong thời gian 01 tháng.
Sản phẩm Multi S: 1 hệ 5 kW Super Multi S từ 05/04 đến 06/05
Sản phẩm không inverter: 2 bộ 2.5 kW và 1 bộ 3.5 kW không inverter từ 06/03 đến 06/04
Vị trí: 2 phòng ngủ và 1 phòng khách 45 m² chung cư.
Điều kiện: Nhiệt độ cài đặt 25°C
Mô hình vận hành: Phòng khách: Ngày trong tuần & ngày nghỉ từ 13:00 - 16:00
2 phòng ngủ: Ngày trong tuần & ngày nghỉ từ 22:00 - 06:00

MULTI S



DÒNG KHÔNG INVERTER



GIỚI THIỆU

DÀNH CHO
DÂN DỤNG

ĐẶC TÍNH
SẢN PHẨM

CÁC TÍNH
NĂNG CHÍNH

THOẢI MÁI

TIẾT KIỆM
ĐIỆN NĂNG

THỬ NGHIỆM

ĐỘ BỀN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TÍNH NĂNG

BẢNG
CÔNG SUẤT

PHỤ KIỆN

GHI CHÚ

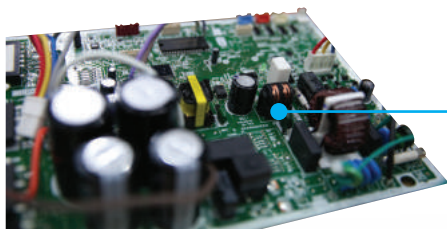
CHỐNG ẪN MÒN VÀ MƯA AXIT

DÀN TRAO ĐỔI NHIỆT

Cánh tản nhiệt chống ăn mòn theo tiêu chuẩn JRA9002 của Hiệp hội ngành Điều hòa không khí và điện lạnh Nhật Bản. Bề mặt được phủ một lớp nhựa acrylic mỏng để gia tăng khả năng chống chịu của cánh tản nhiệt đối với mưa axit và ăn mòn do muối.

BẢN MẠCH CHÍNH

Bản mạch chính là bộ não của máy điều hòa, được bảo vệ bằng một lớp phủ chống ẩm.



ỐC VÍT, TÁN

Dàn nóng Daikin sử dụng ốc và tán chống ăn mòn, đã vượt qua Phương pháp thử nghiệm ăn mòn dành cho vật liệu ô tô JASOM609.

THANH CHẤN KIM LOẠI

Tất cả thanh kim loại, bao gồm khung đáy, đều được phủ chống ăn mòn.



CHẤT LƯỢNG ĐẢM BẢO THEO TIÊU CHUẨN NỘI BỘ

Để đưa đến cho khách hàng những sản phẩm chất lượng tốt nhất, toàn bộ dàn nóng và dàn lạnh đều được kiểm tra toàn diện nhằm đảm bảo vận hành lâu dài và tin cậy.



UDN. 2134-2553



UDN 1155 2557



SNI IEC 60335-2-40:2009

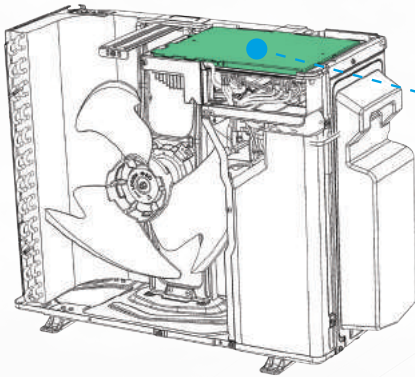
CHẤT LƯỢNG ĐẢM BẢO THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

Không chỉ đảm bảo theo tiêu chuẩn nội bộ, sản phẩm của chúng tôi còn vượt qua các bài kiểm tra theo các tiêu chuẩn Thái Lan (TIS) và Tiêu chuẩn quốc gia Indonesia

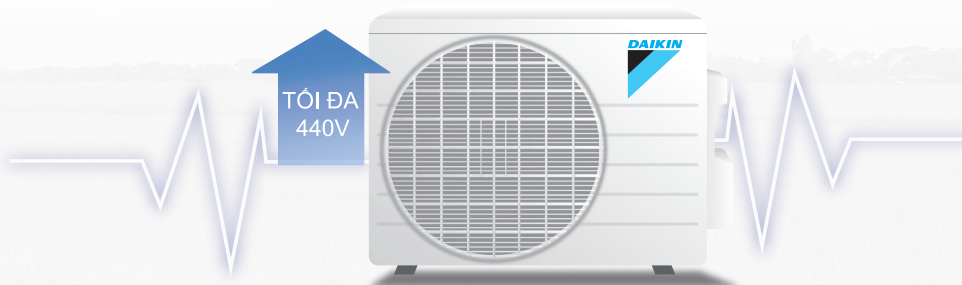
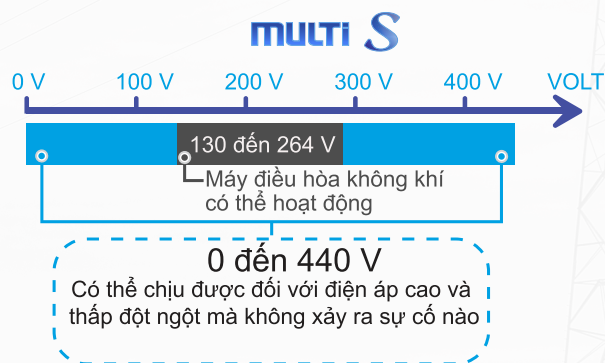


BẢO VỆ ĐIỆN ÁP CAO VÀ THẤP

Các thành phần điện như bản mạch chính đóng vai trò quan trọng trong máy điều hòa, vận hành không bình thường sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của máy. Vì lý do này, Daikin đã đặc biệt lưu ý đến vấn đề điện áp không ổn định và phát triển các thành phần điện, đặc biệt là bản mạch chính của dàn lạnh và dàn nóng, có thể vận hành ổn định trong điều kiện điện áp biến động.



- ✓ Gia tăng biên độ điện áp thấp nhất và cao nhất
- ✓ Bảo hành 4 năm máy nén và 1 năm cho các thiết bị còn lại.
- ✓ Lớp phủ chống côn trùng và bụi bẩn



NGĂN NGỪA QUẢN GIÓ

Do các căn hộ nhỏ hoặc chung cư có không gian khá hạn chế cho việc lắp đặt nhiều dàn nóng, Multi S cho phép kết nối 3 dàn lạnh vào 1 dàn nóng. Ngoài ra, khi các dàn lạnh được lắp đặt gần với nhau mà không đủ không gian tản nhiệt, hiện tượng quản gió có thể xảy ra, ảnh hưởng đến công suất làm lạnh, làm giảm hiệu suất và độ bền của máy điều hòa.

GIỚI THIỆU

DÀNH CHO DÂN DỤNG

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

CÁC TÍNH NĂNG CHÍNH

THOẢI MÁI

TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG

THỬ NGHIỆM

ĐO BỀN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TÍNH NĂNG

BẢNG CÔNG SUẤT

PHỤ KIỆN

GHI CHÚ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT



THÔNG SỐ KỸ THUẬT (Dàn lạnh)



Think Earth
Rethinking the world

27449/A/0001/LK/En
JQA-1452
SDS

JQA-EM4484
SDS

ISO 14001

ISO 14001

Models		Dàn lạnh		
		CTKC25RVMV	CTKC35RVMV	CTKC50SVMV
Nguồn điện		220 V / 1 Pha / 50 Hz		
Màu mặt nạ		Trắng		
Lưu lượng gió (m ³ /phút)	CAO	11.0	11.5	19.2
	TRUNG BÌNH	9.0	9.3	17.2
	THẤP	6.6	6.7	15
	RẤT THẤP	3.5	3.5	10.8
Tốc độ quạt		5 cấp, Tự động		
Điều khiển hướng gió		Phải, Trái, Ngang, Hướng xuống		
Phin lọc		Phin lọc khử mùi chống mốc		
Độ ồn (Cao/Trung bình/Thấp/Rất thấp)		38/33/25/22	39/34/26/22	44/40/35/28
Kích thước (C x R x D)		285 x 770 x 223		295 x 990 x 263
Khối lượng		9		12
Kích cỡ ống	Ống lỏng (mm)	Φ 6.4		
	Ống hơi (mm)	Φ 9.5	Φ 12.7	
	Ống xả (mm)	Φ 16.0		
Cách nhiệt		Ống hơi và ống lỏng		



THÔNG SỐ KỸ THUẬT (DÀN NÓNG)



Models		MKC50RVMV	MKC70SVMV
Nguồn điện		220V / 1 Pha / 50 HZ	220V / 1 Pha / 50 HZ
Số lượng dàn lạnh kết nối tối đa		3	3
Màu sắc		Trắng	Trắng
Máy nén		Máy nén Swing dạng kín	Máy nén Swing dạng kín
Môi chất lạnh		R-32	R-32
Độ ồn (Cao/Thấp)	dB(A)	49/44	51/46
Kích thước (C x R x D)	mm	550x675x284	595x845x300
Khối lượng	kg	37	47
Biên độ hoạt động	CDB	10 ~ 46	10 ~ 46
Chiều dài ống	m	50 (Tổng cộng) / 25 (Từng phòng)	50 (Tổng cộng) / 25 (Từng phòng)
Môi chất lạnh nạp bổ sung		Không nạp bổ sung	Không nạp bổ sung
Kích cỡ ống	Ống hơi	Φ 9.5 x 3	Φ 9.5 x 1, Φ 12.7 x 2
	Ống lỏng	Φ 6.4 x 3	Φ 6.4 x 3
Chênh lệch độ cao tối đa		15 (Dàn lạnh - Dàn nóng) / 7.5 (Giữa các dàn lạnh)	

TÍNH NĂNG

CÁC TÍNH NĂNG CỦA DÀN LẠNH

Luồng Gió Dễ Chịu



Cách Đảo Gió Mạnh Mẽ

Cánh đảo gió điều chỉnh độ mở của miệng gió để đạt được góc thổi tối ưu



Đảo Gió Tự Động Theo Phương Đứng (Lên Xuống)

Tính năng tự động đảo gió lên xuống phân bố gió đều khắp phòng



Cánh Hướng Dòng Rộng

Cánh hướng dòng với góc rộng được uốn cong giúp tăng hiệu quả thổi gió bất kể vị trí đặt dàn lạnh.



Chế Độ Luồng Gió Thoải Mái

Chức năng này ngăn gió lùa thổi thẳng vào người. Để ngăn gió lùa, cánh đảo gió di chuyển hướng lên trên trong khi vận hành.

Vận Hành Ưu Việt



Tốc Độ Quạt Tự Động

Bộ vi xử lý tự động điều khiển tốc độ quạt để giảm độ ẩm và điều chỉnh nhiệt độ phòng về mức cài đặt



Dàn Lạnh Hoạt Động Êm

Độ ồn của dàn lạnh giảm khi hoạt động bằng cách chọn chế độ quạt thấp bằng điều khiển từ xa.



Chức Năng Làm Khô

Vận hành loại bỏ độ ẩm trong khi vẫn duy trì nhiệt độ phòng phù hợp nhất có thể. Chức năng cũng sẽ tự động điều chỉnh nhiệt độ và tốc độ gió.



Làm Lạnh Cực Nhanh

Tính năng làm lạnh cực nhanh nhanh chóng tối đa hóa hiệu ứng làm lạnh ở bất kỳ chế độ vận hành nào. Trong chế độ này, máy điều hòa hoạt động ở công suất tối đa.

Cuộc Sống Tiện Nghi



Chế Độ Chờ Tiết Kiệm Điện

Ngay cả khi không hoạt động, máy điều hòa vẫn cần điện năng để duy trì chế độ chờ. Tuy nhiên, nhờ vào tính năng này, lượng điện cần thiết được giảm thiểu.



Chế Độ ECONO

Chế độ này cho phép vận hành hiệu quả bằng cách giới hạn lượng điện năng tiêu thụ tối đa. Tính năng này hữu ích trong việc ngăn ngừa CB nhảy khi máy lạnh hoạt động cùng lúc với các thiết bị điện khác trên cùng một mạch điện.



Nút Bật/tắt Trên Dàn Lạnh

Dễ dàng bật dàn lạnh trong trường hợp điều khiển từ xa bị mất hoặc hết pin.



Điều Khiển Qua Di Động (Thiết bị tùy chọn)

Bộ điều hợp tùy chọn này và ứng dụng của nó biến chiếc điện thoại thông minh thành điều khiển từ xa, có thể sử dụng trong nhà hoặc bên ngoài. Kết hợp với nhau giúp duy trì sự thoải mái trong khi vẫn tiết kiệm điện năng và loại bỏ nỗi lo quên tắt điều hòa.

Vệ Sinh



Phin Lọc Khử Mùi Apatit Titan (Tùy Chọn)
Phin lọc chứa apatit titan cao cấp. Phin lọc bắt bụi siêu nhỏ micron hấp thụ và khử mùi hôi. Phin lọc có thể được sử dụng đến 3 năm nếu được bảo dưỡng phù hợp.



Phin Lọc Chống Mốc
Đây là phin lọc vệ sinh được xử lý chống ẩm mốc



Mặt Nạ Phẳng Dễ Lau Chùi
Thiết kế mặt nạ phẳng dễ lau chùi bằng vải mềm. Mặt nạ phẳng cũng dễ tháo khi vệ sinh bên trong.



Khử Mùi
Khi vận hành chế độ làm lạnh và làm khô, dàn lạnh hấp thụ mùi hôi trước khi thổi gió.



Máng Nước Xả Có Thể Tháo Rời
Máng nước xả hứng nơi nước đọng từ dàn trao đổi nhiệt dàn lạnh. Máng nước xả tháo lắp được giúp giảm thời gian vệ sinh và đảm bảo vệ ngoài hoàn hảo.

Hẹn Giờ



Hẹn Giờ Bật/tắt Đếm Ngược-Xuôi
Chức năng này cho phép cài đặt hẹn giờ tắt (đến 12 giờ sau đó) và giờ bật (đến 12 giờ sau đó) chỉ với việc ấn nút Hẹn giờ Bật/Tắt trên điều khiển từ xa.



Chế Độ Ban Đêm
Bấm nút hẹn giờ tắt sẽ tự động chọn chế độ ban đêm. Chức năng này ngăn ngừa hiện tượng quá lạnh để có một giấc ngủ ngon. Sau 60 phút, nhiệt độ phòng sẽ tăng 0.5°C đối với chế độ làm lạnh.

An tâm



Tự Khởi Động Lại (Sau Khi Mất Điện)
Máy điều hòa ghi nhớ cài đặt chế độ, tốc độ gió, nhiệt độ,... và tự động vận hành ở cài đặt này sau khi nguồn điện được phục hồi.



Tự Chẩn Đoán Bằng Điều Khiển Từ Xa
Mã lỗi được hiển thị trên màn hình điều khiển từ xa giúp việc bảo trì nhanh chóng và dễ dàng.

TÍNH NĂNG CỦA DÀN NÓNG



Bảo Vệ Điện Áp Cao Thấp
Các thành phần điện tiếp tục vận hành bình thường trong lúc điện áp biến động cao hoặc thấp để duy trì hoạt động bình thường ở 130V.

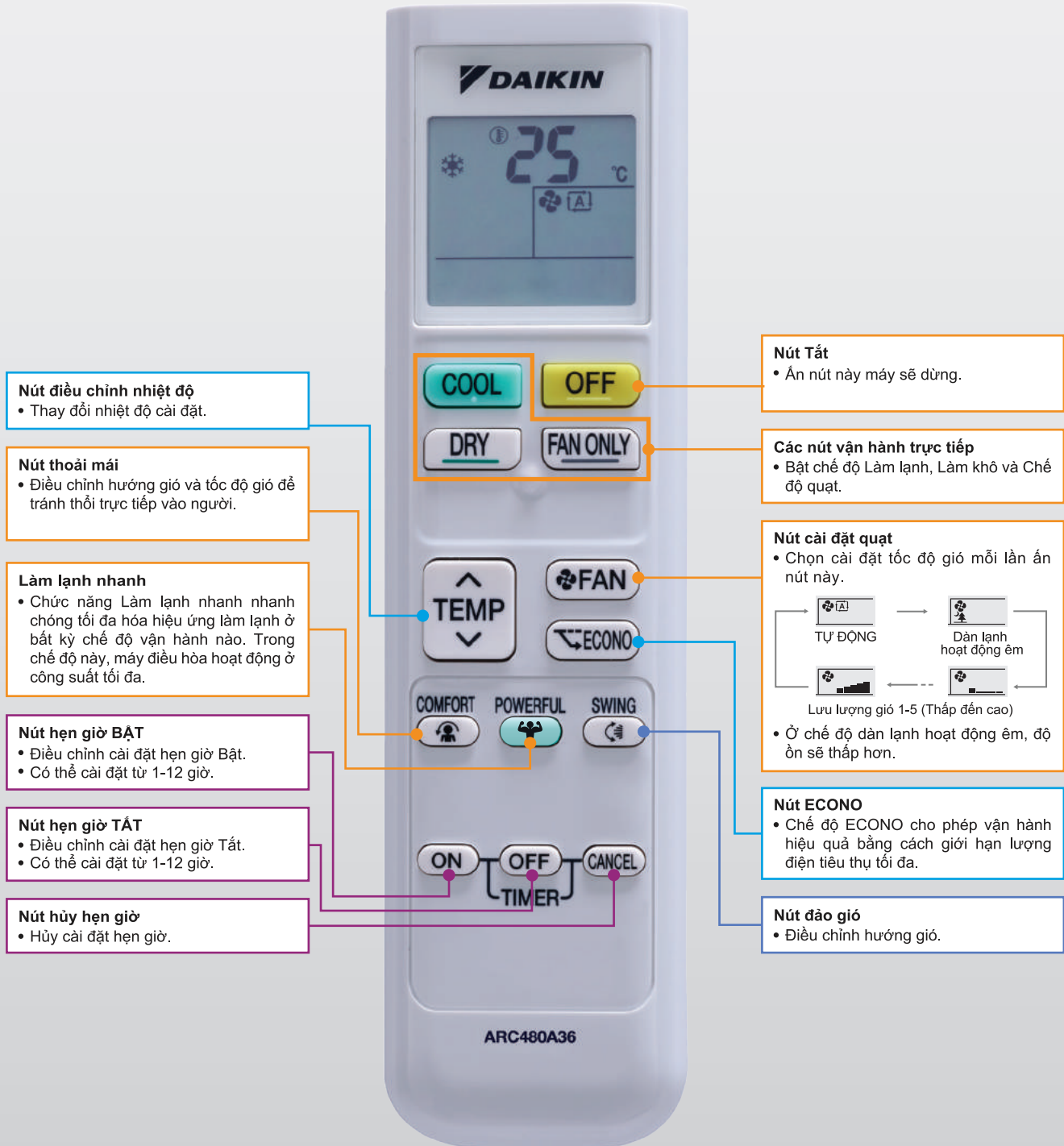


Xử Lý Chống Ăn Mòn Cho Cánh Trao Nhiệt Của Dàn Nóng
Các cánh trao đổi nhiệt của dàn nóng được xử lý bằng cách sử dụng một biện pháp chống ăn mòn đặc biệt. Bề mặt được phủ một lớp nhựa a-cry-lích mỏng để tăng khả năng chống mưa axit và sự ăn mòn của muối.

TÍNH NĂNG

Tính năng của dàn lạnh		CTKC25/35RVMV
Luồng gió dễ chịu		
	Cách đảo gió mạnh mẽ	●
	Cánh hướng dòng rộng	●
	Đảo gió tự động theo phương đứng	●
	Chế độ luồng gió thoải mái	●
Vận hành ưu việt		
	Tốc độ quạt tự động	●
	Dàn lạnh hoạt động êm	●
	Chức năng làm khô	●
	Làm lạnh nhanh	●
Lối sống tiện nghi		
	Chế độ chờ tiết kiệm điện	●
	Chế độ ECONO	●
	Nút BẬT/TẮT trên dàn lạnh	●
	Điều khiển qua điện thoại (Thiết bị tùy chọn)	●
Vệ sinh		
	Phin lọc khử mùi apatit titan (Tùy chọn)	●
	Phin lọc chống mốc	●
	Mặt nạ phẳng để lau chùi	●
	Khử mùi	●
	Máng nước xả có thể tháo rời	●
Hẹn giờ		
	Hẹn giờ BẬT/TẮT đếm ngược-xuôi	●
	Chế độ ban đêm	●
An tâm		
	Tự khởi động lại (sau khi mất điện)	●
	Tự chẩn đoán bằng điều khiển từ xa	●
Tính năng của dàn nóng		MKC50RVMV
	Bảo vệ điện áp cao thấp	●
	Xử lý chống ăn mòn cho cánh tản nhiệt của dàn nóng	●

ĐIỀU KHIỂN TỪ XA



Nút điều chỉnh nhiệt độ
• Thay đổi nhiệt độ cài đặt.

Nút thoải mái
• Điều chỉnh hướng gió và tốc độ gió để tránh thổi trực tiếp vào người.

Làm lạnh nhanh
• Chức năng Làm lạnh nhanh nhanh chóng tối đa hóa hiệu ứng làm lạnh ở bất kỳ chế độ vận hành nào. Trong chế độ này, máy điều hòa hoạt động ở công suất tối đa.

Nút hẹn giờ BẬT
• Điều chỉnh cài đặt hẹn giờ Bật.
• Có thể cài đặt từ 1-12 giờ.

Nút hẹn giờ TẮT
• Điều chỉnh cài đặt hẹn giờ Tắt.
• Có thể cài đặt từ 1-12 giờ.

Nút hủy hẹn giờ
• Hủy cài đặt hẹn giờ.

Nút Tắt
• Ấn nút này máy sẽ dừng.

Các nút vận hành trực tiếp
• Bật chế độ Làm lạnh, Làm khô và Chế độ quạt.

Nút cài đặt quạt
• Chọn cài đặt tốc độ gió mỗi lần ấn nút này.

TỰ ĐỘNG → Dàn lạnh hoạt động êm

Lưu lượng gió 1-5 (Thấp đến cao)

• Ở chế độ dàn lạnh hoạt động êm, độ ồn sẽ thấp hơn.

Nút ECONO
• Chế độ ECONO cho phép vận hành hiệu quả bằng cách giới hạn lượng điện tiêu thụ tối đa.

Nút đảo gió
• Điều chỉnh hướng gió.

GIỚI THIỆU

DÀNH CHO DÀN DỮNG

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

CÁC TÍNH NĂNG CHÍNH

THOẢI MÁI

TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG

THỬ NGHIỆM

ĐỘ BỀN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TÍNH NĂNG

BẢNG CÔNG SUẤT

PHỤ KIỆN

GHI CHÚ

BẢNG CÔNG SUẤT



MKC50RVMV

MỘT CHIỀU LẠNH [50HZ, 220V]

Dàn nóng	Kết hợp dàn lạnh	Công suất mỗi dàn lạnh															
		Mỗi công suất tại công suất danh định (kW)			Mỗi công suất tại công suất tối đa (kW)			Công suất nhiệt hiện tại công suất tối đa (kW)			Tổng công suất (kW)		Tổng công suất điện (kW)		Tổng dòng điện (A)		Nhân tố điện (%)
		Phòng A	Phòng B	Phòng C	Phòng A	Phòng B	Phòng C	Phòng A	Phòng B	Phòng C	Danh định	(Tối thiểu - Tối đa)	Danh định	(Tối thiểu - Tối đa)	Danh định	(Tối thiểu - Tối đa)	
MKC50RVMV	2.5	2.5	----	----	3.43	---	---	2.75	---	---	2.5	0.75 ~ 3.43	0.58	0.14 ~ 0.87	2.8	0.7 ~ 4.2	95
	3.5	3.5	----	----	4.20	---	---	3.13	---	---	3.5	0.75 ~ 4.20	0.93	0.14 ~ 1.37	4.4	0.7 ~ 6.6	95
	2.5+2.5	2.50	2.5	----	2.65	2.65	---	2.46	2.46	---	5.00	1.00 ~ 5.30	1.32	0.16 ~ 1.49	6.3	0.8 ~ 7.1	95
	2.5+3.5	2.08	2.92	----	2.27	3.18	---	2.27	2.73	---	5.00	1.00 ~ 5.45	1.29	0.16 ~ 1.56	6.2	0.8 ~ 7.5	95
	3.5+3.5	2.5	2.5	----	2.80	2.80	---	2.59	2.59	---	5.00	1.00 ~ 5.60	1.29	0.16 ~ 1.63	6.2	0.8 ~ 7.8	95
	2.5+2.5+2.5	1.67	1.67	1.67	1.98	1.98	1.98	1.98	1.98	1.98	5.00	1.20 ~ 5.94	1.16	0.21 ~ 1.66	5.6	1.0 ~ 7.9	95
	2.5+2.5+3.5	1.47	1.47	2.06	1.82	1.82	2.55	1.82	1.82	2.55	5.00	1.20 ~ 6.20	1.16	0.21 ~ 1.81	5.6	1.0 ~ 8.7	95



MKC70SVMV

Kết hợp dàn lạnh	Công suất mỗi dàn lạnh																			
	Mỗi công suất tại công suất danh định (kW)			Mỗi công suất tại công suất tối đa (kW)			Công suất nhiệt hiện tại công suất tối đa (kW)			Tổng công suất (kW)		Tổng công suất điện (kW)		Tổng dòng điện (A) cho 220V		Tổng dòng điện (A) cho 230V		Tổng dòng điện (A) cho 240V		Nhân tố điện (%)
	Phòng A	Phòng B	Phòng C	Phòng A	Phòng B	Phòng C	Phòng A	Phòng B	Phòng C	Danh định	(Tối thiểu - Tối đa)	Danh định	(Tối thiểu - Tối đa)	Danh định	(Tối thiểu - Tối đa)	Danh định	(Tối thiểu - Tối đa)	Danh định	(Tối thiểu - Tối đa)	
2.5	2.50	-----	-----	3.60	-----	-----	2.82	-----	-----	2.50	0.75~3.60	0.58	0.13~0.96	2.8	0.6~4.6	2.7	0.6~4.4	2.6	0.6~4.2	95
3.5	3.50	-----	-----	4.60	-----	-----	3.29	-----	-----	3.50	0.75~4.60	0.93	0.13~1.47	4.4	0.6~7.0	4.2	0.6~6.7	4.0	0.6~6.4	95
5.0	5.00	-----	-----	6.10	-----	-----	4.38	-----	-----	5.00	0.95~6.10	1.29	0.13~1.95	6.2	0.6~9.3	5.9	0.6~8.9	5.7	0.6~8.5	95
2.5+2.5	2.50	2.50	-----	3.05	3.05	-----	2.60	2.60	-----	5.00	1.00~6.10	1.12	0.15~1.58	5.4	0.7~7.6	5.2	0.7~7.3	5.0	0.6~7.5	95
2.5+3.5	2.50	3.50	-----	2.75	3.85	-----	2.49	2.99	-----	6.00	1.00~6.60	1.52	0.15~1.85	7.3	0.7~8.9	7.0	0.7~8.5	6.7	0.6~8.2	95
2.5+5.0	2.33	4.67	-----	2.39	4.78	-----	2.36	3.84	-----	7.00	1.15~7.17	1.79	0.15~1.86	8.6	0.7~8.9	8.2	0.7~8.5	7.9	0.6~8.2	95
3.5+3.0	3.50	3.50	-----	3.55	3.55	-----	2.87	2.87	-----	7.00	1.00~7.10	2.10	0.15~2.17	10.0	0.7~10.4	9.6	0.7~9.9	9.2	0.6~9.5	95
3.5+5.0	2.88	4.12	-----	3.01	4.29	-----	2.66	3.65	-----	7.00	1.15~7.30	1.75	0.15~1.93	8.4	0.7~9.2	8.0	0.7~8.8	7.7	0.6~8.4	95
5.0+5.0	3.50	3.50	-----	3.75	3.75	-----	3.45	3.45	-----	7.00	1.30~7.50	1.62	0.15~1.87	7.8	0.7~8.9	7.5	0.7~8.5	7.2	0.6~8.2	95
2.5+2.5+2.5	2.33	2.33	2.33	2.44	2.44	2.44	2.38	2.38	2.38	7.00	1.20~7.32	1.59	0.19~1.72	7.6	0.9~8.2	7.3	0.9~7.8	7.0	0.8~7.5	95
2.5+2.5+3.5	2.06	2.06	2.88	2.22	2.22	3.11	2.22	2.22	2.70	7.00	1.20~7.56	1.59	0.19~1.83	7.6	0.9~8.8	7.3	0.9~8.4	7.0	0.8~8.1	95
2.5+2.5+5.0	1.75	1.75	3.50	1.98	1.98	3.96	1.98	1.98	3.53	7.00	1.60~7.92	1.52	0.20~1.95	7.3	1.0~9.3	7.0	1.0~8.9	6.7	0.9~8.5	95
2.5+3.5+3.5	1.85	2.58	2.58	2.05	2.87	2.87	2.05	2.61	2.61	7.00	1.20~7.80	1.59	0.19~1.98	7.6	0.9~9.5	7.3	0.9~9.1	7.0	0.8~8.7	95
2.5+3.5+5.0	1.59	2.23	3.18	1.85	2.60	3.71	1.85	2.51	3.44	7.00	1.60~8.16	1.52	0.20~2.07	7.3	1.0~9.9	7.0	1.0~9.5	6.7	0.9~9.1	95
3.5+3.5+3.5	2.33	2.33	2.33	2.68	2.68	2.68	2.54	2.54	2.54	7.00	1.20~8.04	1.59	0.19~2.09	7.6	0.9~10.0	7.3	0.9~9.6	7.0	0.8~9.2	95
3.5+3.5+5.0	2.04	2.04	2.92	2.45	2.45	3.50	2.45	2.45	3.36	7.00	1.60~8.04	1.52	0.20~2.23	7.3	1.0~10.7	7.0	1.0~10.2	6.7	0.9~9.8	95

GHI CHÚ:

- Công suất lạnh dựa trên điều kiện 27°CDB/19°CWB (Nhiệt độ trong nhà), 35°CDB (Nhiệt độ ngoài trời)
- Tổng công suất kết nối các dàn lạnh có thể được mở rộng tối đa đến 30,000 Btu
- Không thể kết nối chỉ 1 dàn lạnh

DÀN LẠNH

STT	Mục	CTKC25/35RVMV
1	Phin lọc khử mùi apatit không khung	KAF970A46
2	Phin lọc bụi	BAFP046A41
3	Dây chống mất điều khiển từ xa	KKF936A4
4	Bộ điều hợp mạng không dây	BRP072A42 (Cần có KRP067A41)



Bộ điều khiển di động Daikin	BRP072A42
Kích thước (C X R X D)	79 x 52 x 17.5 mm
Khối lượng	40 g
Tiêu chuẩn mạng không dây	IEEE802.11 b/g/n (2.4 GHz)
Phụ kiện đi kèm	Dây dẫn (1,600 mm), ốc (2 cái), băng keo 2 mặt, hướng dẫn lắp đặt.

DÀN NÓNG

STT	Mục	MKC50RVMV
1	Lưới điều chỉnh hướng gió	KPW937E4

GIỚI THIỆU

DANH CHO DAN DỤNG

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

CÁC TÍNH NĂNG CHÍNH

THOẢI MÁI

TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG

THỬ NGHIỆM

ĐỘ BỀN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TÍNH NĂNG

BẢNG CÔNG SUẤT

PHỤ KIỆN

GHI CHÚ

PHỤ KIỆN

BẢNG
CÔNG SUẤT

TÍNH NĂNG

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

ĐỘ BỀN

THỬ
NGHIỆMTIẾT KIỆM
ĐIỆN NĂNG

THOẢI MÁI

CÁC TÍNH
NĂNG CHÍNHĐẶC TÍNH
SẢN PHẨMDÀNH CHO
DÂN DỤNG

GIỚI THIỆU

Lưu ý



- Yêu cầu người lắp đặt hay nhà thầu có kinh nghiệm để lắp đặt sản phẩm. Không nên lắp đặt mà không có hướng dẫn của nhà sản xuất. Lắp đặt bất cẩn sẽ gây rò rỉ môi chất hay nước, chập điện, cháy nổ...
- Sử dụng các phụ tùng, linh kiện được cung cấp hoặc chỉ định bởi Daikin. Yêu cầu đơn vị lắp đặt hoặc nhà thầu có chuyên môn lắp đặt những phụ tùng, linh kiện này. Sử dụng các phụ tùng, linh kiện trái phép hoặc lắp không đúng có thể gây rò rỉ nước hay môi chất lạnh, chập điện, cháy nổ.
- Đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng trước khi dùng sản phẩm. Tài liệu hướng dẫn cung cấp các chỉ dẫn quan trọng về an toàn cũng như cảnh báo các vấn đề cần lưu ý khi sử dụng. Đảm bảo tuân thủ các hướng dẫn và cảnh báo này.

Mọi thắc mắc, vui lòng liên hệ với nhà nhập khẩu ủy quyền, nhà phân phối hoặc các cửa hàng bán lẻ tại địa phương

Lưu ý về ăn mòn sản phẩm:

1. Máy điều hòa không khí không nên lắp đặt ở khu vực có chất ăn mòn như axit, kiềm.
 2. Trường hợp dàn nóng được lắp đặt gần bờ biển, tránh đặt trực tiếp theo hướng gió biển.
- Vui lòng liên hệ với nhà cung cấp tại địa phương để được tư vấn khi gặp trường hợp này.

Đại lý phân phối

CÔNG TY CỔ PHẦN DAIKIN AIR CONDITIONING (VIETNAM)

VĂN PHÒNG CHÍNH

Tầng 12, tòa nhà Nam Á, 201-203 Cách Mạng Tháng 8, P.4, Q.3, TP. Hồ Chí Minh, Tel: (028) 62 504 888

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 12, tòa nhà Ocean Park Tower,
1 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 3565 7677

CHI NHÁNH CẦN THƠ

37-38 Võ Nguyên Giáp, Khu dân cư Phú An,
P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
Tel: (0292) 626 9977

CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

Số 7 lô 8A đường Lê Hồng Phong,
P. Đồng Khê, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: (0225) 383 2900

CHI NHÁNH KHÁNH HÒA

1200 Lê Hồng Phong, P. Phước Long,
TP. Nha Trang
Tel: (0258) 625 8158

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 12, tòa nhà PVcomBank, Lô A2.1, Đường 30/4,
P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Tel: (0236) 362 4250



DỊCH VỤ SAU BÁN HÀNG

HOTLINE

1800 6777

1800 1577

(miễn phí)

